

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 11 /TB-STC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 05 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO

Về việc thẩm tra phân bổ kinh phí chi ngân sách nhà nước năm 2020

Kính gửi: Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 88/2019/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2838/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2020 đối với các sở, ban, ngành tỉnh.

Trong đó giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2020 của Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang là 7.236.000.000 đồng. Ngân sách giữ lại 10% tiết kiệm chi công việc để tạo nguồn cải cách tiền lương là 182.000.000 đồng. Hạn mức dự toán còn lại của đơn vị là 7.054.000.000 đồng.

Sau khi thẩm tra kinh phí chi ngân sách nhà nước năm 2020 tại Đề nghị số 07/STC-VP ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang về việc cấp kinh phí hoạt động năm 2020.

Sở Tài chính thông báo ý kiến thẩm tra như sau: Đồng ý phân bổ kinh phí chi ngân sách nhà nước năm 2020 của Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang với số tiền là **7.054.000.000** đồng (Bảy tỷ, không trăm bốn mươi triệu đồng), cụ thể như sau:

1. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (Mã nguồn 13): 5.308.539.000 đồng
2. Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương (Mã nguồn 14): 937.461.000 đồng
3. Kinh phí không giao tự chủ (Mã nguồn 12): 808.000.000 đồng

“Chi tiết phụ lục kèm theo”

Đề nghị đơn vị chứng từ thanh quyết toán phải đảm bảo theo quy định của pháp luật và các qui định hiện hành. /s/ *kur2*

Nơi nhận:

- Như trên;
- KBNN tỉnh;
- Lưu: TCHCSN.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Chính

CHI TIẾT THẨM TRA PHÂN BỐ KINH PHÍ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

Đơn vị: Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang

Phụ lục kèm theo thông báo số 11 /TB-STC ngày 03 /01/2020 của Sở Tài chính tỉnh Kiên Giang)

(Mã chương: 419)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Tổng cộng	Mã ngành KT 341	Mã ngành KT 309	Ghi chú
	Tổng cộng	7.054.000.000	6.246.000.000	808.000.000	
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (Mã nguồn 13)	5.308.539.000	5.308.539.000		
	- Mục 7750	5.308.539.000	5.308.539.000		
2	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương (Mã nguồn 14)	937.461.000	937.461.000		
	- Mục 6000	552.000.000	552.000.000		
	- Mục 6100	205.000.000	205.000.000		
	- Mục 6300	180.461.000	180.461.000		
2	Kinh phí cấp không giao tự chủ (Mã nguồn 12)	808.000.000	0	808.000.000	
	- Mục 6500	120.000.000		120.000.000	
	- Mục 6550	25.000.000		25.000.000	
	- Mục 6600	50.000.000		50.000.000	
	- Mục 6700	200.000.000		200.000.000	
	- Mục 7000	373.000.000		373.000.000	
	- Mục 7750	40.000.000		40.000.000	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 2838 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 13 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2020
đối với các sở, ban, ngành tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 54/2018/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2019-2021;

Căn cứ Quyết định số 1704/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2503/QĐ-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 268/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về phân bổ chi ngân sách địa phương năm 2020;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 đối với các sở, ban, ngành tỉnh theo các phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2020 được giao:

1. Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành tỉnh được giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 có trách nhiệm lập dự toán chi tiết theo dự toán được giao để thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm việc quản lý được chặt chẽ, thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên; giảm mạnh kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị chặt chẽ, đúng quy định, hiệu quả, hoàn thành nhiệm vụ được giao; đồng thời đề ra các biện pháp tổ chức thực hiện đúng quy định của nhà nước, trong đó ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ.

2. Giao trách nhiệm cho Giám đốc Sở Tài chính thông báo và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị được giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 sử dụng ngân sách, lập dự toán chi tiết gửi cơ quan tài chính thẩm tra theo quy định. Kiểm tra việc thực hiện thu, chi ngân sách theo quy định của nhà nước.

Điều 3. Căn cứ dự toán ngân sách năm 2020 được giao; các sở, ban, ngành tỉnh bố trí nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2020 được thực hiện như sau:

1. Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) theo quy định của các cơ quan, đơn vị.

2. Đối với cơ quan, đơn vị có nguồn thu, tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương để điều chỉnh mức lương cơ sở tăng thêm theo quy định.

3. Các nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2019 chưa sử dụng hết, chuyển sang năm 2020 để thực hiện.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Kho bạc Nhà nước Kiên Giang; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành tỉnh được giao dự toán thu, chi theo các phụ lục kèm theo Quyết định này; Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 4 của QĐ;
- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán Nhà nước Việt Nam;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực V;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- TV UBND tỉnh;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, nknguyen (75b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Minh Phụng



Phụ lục
**GIÁO ĐU TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020 ĐỐI VỚI CÁC SỞ, BAN,
NGÀNH TỈNH
CƠ QUAN: SỞ XÂY DỰNG**

(Kèm theo Quyết định số 2838 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2019 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

2

Đơn vị tính: Ngàn đồng.

STT	Nội dung	Kinh phí
A	Tổng thu sự nghiệp:	14.065.000
1.	Thu sự nghiệp được để lại	13.665.000
-	Chi phí thẩm định quy hoạch, thu sát hạch	200.000
-	Thu phí	35.000
-	Thu dịch vụ	13.030.000
-	Thu khác	400.000
2.	Số thu nộp ngân sách	400.000
-	Phí, lệ phí	400.000
B	Tổng chi	20.901.000
I.	TỔNG CHI NGÂN SÁCH	7.236.000
1.	Tổng chi ngân sách cấp: (*)	7.054.000
a	Kinh phí quản lý hành chính	6.246.000
-	Kinh phí giao tự chủ:	5.308.539
+	Chi con người	4.051.014
+	Chi công việc	1.257.525
-	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương	937.461
b	Kinh phí sự nghiệp kinh tế	808.000
	Kinh phí không giao tự chủ	808.000
2.	Ngân sách giữ 10% tiết kiệm	182.000
II.	CHI TỪ SỐ THU ĐƯỢC ĐỂ LẠI	13.665.000
1.	Chi phí thẩm định quy hoạch, thu sát hạch	200.000
2.	Chi từ thu phí	35.000
3.	Chi từ dịch vụ	13.030.000
4.	Chi từ thu khác	400.000

Ghi chú:

1. Tổng tiết kiệm 10% ngân sách giữ lại tạo nguồn làm lương là 182.000 ngàn đồng (trong đó: Quản lý hành chính là 140.000 ngàn đồng, sự nghiệp là 42.000 ngàn đồng).
2. Năm 2020, đơn vị có nguồn thu, tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương để điều chỉnh mức lương cơ sở tăng thêm theo quy định.
3. Kinh phí quản lý hành chính đã bao gồm kinh phí thực hiện hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ.
· Kinh phí sự nghiệp kinh tế không giao tự chủ bao gồm: Thù lao nhuận bút; kinh phí các cuộc thanh kiểm tra ngành xây dựng; soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, trang phục
4. thanh tra, dự án chống úng, thoát nước, tư vấn báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình trụ sở làm việc, kinh phí ISO, hoạt động pháp chế, công tác phí Ban Giám đốc làm việc ngoài tỉnh;...
5. Yêu cầu Sở Xây dựng phân bổ dự toán chi tiết gửi về Sở Tài chính trước ngày 10/01/2020./.